

Bản án số: 99/2024/HS-ST

Ngày: 26/4/2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Trang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoàng Thị Vân;  
2. Ông Phạm Văn Tuyền.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Trọng Tường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Hồng T**, sinh năm: 1992; Giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Cần Thơ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có hộ khẩu thường trú (Trước đây có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số 33 tổ 49, phường H, quận C, Thành phố Cần Thơ); Nơi cư trú: C9.4 Chung cư C – Đông N, lô B, ấp 5, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Ngô Văn H, sinh năm: 1960 và bà: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1963; Bị cáo chưa có vợ, con.

**Tiền án:**

- Ngày 19/12/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 183/2013/HSST. Chấp hành án tại trại giam Thạnh Hòa. Ngày 06/8/2014, chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành hình phạt bổ sung, chưa đóng án phí, do đó chưa được xóa án tích.

- Ngày 27/02/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 09/2019/HSST. Chấp hành án tại trại giam Thạnh Hòa. Ngày 12/3/2020, chấp

hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành hình phạt bổ sung, chưa đóng án phí, do đó chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 31/8/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 91/2012/HSST.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 04/11/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm: 1991 (Có mặt).

Hộ khẩu thường trú: Số 70 Hàm N, phường Bến N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: Số 113 Tam D, Phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 04/11/2023, Ngô Hồng T điều khiển xe mô Honda hiệu tô Airblade, biển số: 59S1-381.69 đến cửa hàng bán xe máy Đ, địa chỉ số C8/1, Phạm H, ấp 4A, xã B, huyện C do anh Võ Quốc H, sinh năm 1991 làm chủ, để tìm mua xe máy cũ. Khi đến, T dựng xe phía trước rồi đi vào trong cửa hàng để xem xe thì thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax-128GB của vợ anh H là chị Nguyễn Thị Ngọc A đang để trên bàn máy vi tính sạc pin, không người trông coi, T nảy sinh ý định lấy trộm nên dùng tay trái lấy điện thoại, tay phải rút dây sạc pin ra rồi nhanh chóng đi ra ngoài, vừa đi T vừa để điện thoại vào túi quần thì bị chị A phát hiện tri hô cùng hai nhân viên cửa hàng là anh Nguyễn Văn T và Lưu P bắt quả tang bàn giao cho Công an xã B.

Công an xã B tiếp nhận, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Hồng T sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiếp nhận thụ lý (bút lục số 45-48).

Kết luận định giá tài sản số 3291/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax-128GB (số Imei 1: 354876507702293, số Imei 2: 35487650754338), trị giá 10.000.000 đồng (bút lục số 32- 34).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Ngô Hồng T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp lời khai của bị hại, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (bút lục 128 - 138).

Vật chứng thu giữ:

(1). 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax-128GB (số Imei 1: 354876507702293, số Imei 2: 35487650754338), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc A.

(2). 01 (một) USB màu đen: đang niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Ngọc A và hình dấu Công an xã B, lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

(3). 01 (một) xe mô tô Honda hiệu Airblade, biển số: 59S1-381.69; số khung: RLHJF270XB Y213546; số máy: JF27E0989761 là phương tiện T sử dụng để đi trộm cắp tài sản, qua xác minh do Phan Tân T đứng tên, mua cũ lại năm 2004, sau đó bán lại cho người khác vào năm 2017 không làm giấy tờ công chứng, hiện nay Cơ quan công an huyện B đã đăng báo tìm chủ sở hữu, khi có căn cứ thì xử lý theo quy định (bút lục số 116-123, 134 - 138).

(4). 01 (một) quần jean dài màu xanh và 01 (một) áo sơ mi sọc caro xanh-đỏ (thu giữ của Ngô Hồng T mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội).

Vật chứng, số (3) và số (4) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình C tạm giữ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc A đã nhận lại chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax-128GB, không có yêu cầu bồi thường (bút lục số 31, 166).

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Hồng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*Tại phiên tòa hôm nay:*

- Bị cáo Ngô Hồng T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, tự nhận thấy hành vi của mình là trái quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Hồng T về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Ngô Hồng T từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù từ tính từ ngày 04/11/2023.

2/ Về vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần jean dài màu xanh; 01 (một) áo sơ mi sọc caro xanh-đỏ.

+ Đối với xe mô tô Honda hiệu Airblade, biển số: 59S1-381.69; số khung: RLHJF270XB Y213546; số máy: JF27E0989761. Qua xác minh do Phan Tân T đứng tên, mua cũ lại năm 2004, sau đó bán lại cho người khác vào năm 2017 không làm giấy tờ công chứng, Cơ quan công an huyện Bình Chánh đã đăng báo tìm chủ sở hữu. Do đó, đề nghị giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện B tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp trong thời hạn 06 tháng. Quá

thời hạn này mà không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì sung quỹ nhà nước.

+ Tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB bên trong chứa hình ảnh diễn biến vụ trộm lưu chuyển cùng hồ sơ vụ án.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc A đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax-128GB, không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận;

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ý kiến tranh luận của các bị cáo: Không có ý kiến tranh luận.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Qua điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi, lời khai của bị cáo, cũng như lời khai của bị hại và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 04/11/2023, Ngô Hồng T điều khiển xe mô tô Honda hiệu Airblade, biển số: 59S1-381.69 đến cửa hàng bán xe máy Đại Lâm, địa chỉ số C8/1, đường P, ấp 4A, xã B, huyện C do anh Võ Quốc H, sinh năm 1991 làm chủ, để tìm mua xe máy cũ. Khi đến, T dựng xe phía trước rồi đi vào trong cửa hàng để xem xe thì thấy 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax-128GB của vợ anh H là chị Nguyễn Thị Ngọc A đang để trên bàn máy vi tính sạc pin, không người trông coi, T nảy sinh ý định lấy trộm nên dùng tay trái lấy điện thoại, tay phải rút dây sạc pin ra rồi nhanh chóng đi ra ngoài, vừa đi T vừa để điện thoại vào túi quần thì bị chị Anh phát hiện tri hô và cùng hai nhân viên cửa hàng là anh Nguyễn Văn T và Lưu P bắt quả tang bàn giao cho Công an xã B, huyện B.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Ngô Hồng T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Ngô Hồng T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự tại địa phương. Vì không chịu làm việc mà chỉ thích có tiền một cách nhanh chóng để tiêu xài, bị cáo đã bất chấp pháp luật để chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Quận 10 và Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử cùng về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng chưa được xóa án tích, bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xét xử hình sự và áp dụng hình phạt nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng bản thân, qua đó chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật, khi có điều kiện thì tiếp tục thực hiện hành vi phạm pháp, vậy cần phải đưa ra xét xử nghiêm minh, tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, qua đó có tác dụng răn đe, giáo dục chung đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đồng thời đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương;

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4]. Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ và trách nhiệm dân sự trong vụ án:

- Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

+ 01 (một) quần jean dài màu xanh và 01 (một) áo sơ mi sọc caro xanh-đỏ. Đây là những đồ dùng cá nhân mà bị cáo T mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội tại địa chỉ số C8/1, đường P, ấp 4A, xã B, huyện C, là những vật có giá trị sử dụng thấp, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với xe mô tô Honda hiệu Airblade, biển số: 59S1-381.69; số khung: RLHJF270XB Y213546; số máy: JF27E0989761. Qua xác minh do Phan Tân T đứng tên, mua cũ lại năm 2004, sau đó bán lại cho người khác vào năm 2017 không làm giấy tờ công chứng, Cơ quan công an huyện B đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Xét xe chưa xác định được chủ sở, người quản lý hợp pháp. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện B tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp trong thời hạn 06 (sáu) tháng. Quá thời hạn này mà không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án 01 (một) USB bên trong chứa hình ảnh diễn biến vụ trộm lưu chuyển cùng hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc A đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax-128GB, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Ngô Hồng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Ngô Hồng T 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/11/2023.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Lưu kèm theo hồ sơ vụ án 01 (một) USB (thiết bị lưu trữ dữ liệu di động) lưu giữ hình ảnh vụ trộm cắp. *(Vật chứng này đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án);*

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần jean dài màu xanh; 01 (một) áo sơ mi sọc caro xanh-đỏ.

+ Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện B tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp đối với xe mô tô Honda hiệu Airblade, biển số: 59S1-381.69; số khung: RLHJF270XB Y213546; số máy: JF27E0989761 trong thời hạn 06 (sáu) tháng, nếu hết thời hạn trên mà không xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ nhà nước..

*(Vật chứng trên, Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/02/2024 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh).*

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc:

Bị cáo Ngô Hồng T chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- CQTHAHS Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (20).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Trang**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**